

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 11  
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2025/HNGĐ - ST

Ngày: 15 - 7 - 2025.

V/v: Kiện xin ly hôn.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 TỈNH NINH BÌNH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Trọng Ích

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lê Đức Chạc.

2. Bà Dương Thị Vui.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Vũ Tuấn Tú – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 11 tỉnh Ninh Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 11 tỉnh Ninh Bình (Trước đây là trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định) mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 31/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2025. Về vụ án kiện xin ly hôn và giải quyết con chung theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2025/QĐXXST - HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số: 27/2025/QĐST – HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2025 giữa:

+ Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Đ - Sinh năm 1990;

Địa chỉ: Xóm 3, xã Nam Điền, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định.

Nay là Xóm 3, xã Rạng Đông, tỉnh Ninh Bình.

+ Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Đ1 - Sinh năm 1978.

Địa chỉ: Xóm 3, xã Nam Điền, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định.

Nay là Xóm 3, xã Rạng Đông, tỉnh Ninh Bình.

Tại phiên tòa có mặt chị Đ; vắng mặt anh Đ1.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện và lời khai của chị Phạm Thị Đ trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa thể hiện: Chị kết hôn với anh Nguyễn Văn Đ1 vào

tháng 01/2019 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện N, tỉnh Nam Định (nay là xã R, tỉnh Ninh Bình). Sau khi được cấp đăng kết hôn vợ chồng về chung sống hạnh phúc, mâu thuẫn vợ chồng phát sinh từ đầu năm 2024, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng kết hôn đã lâu mà chưa có con và anh Đ1 ham chơi không chịu khó làm ăn, chị đã nhiều lần động viên khuyên bảo nhưng anh Đ1 vẫn không thay đổi dẫn đến vợ chồng cãi chửi nhau do không thể hàn gắn chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở. Trong thời gian đó anh Đ1 không quan tâm gì đến chị. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng giữa chị và anh Đ1 là không còn, mục đích hôn nhân không đạt được chị đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Văn Đ1.

Về con chung: Chị Phạm Thị Đ xác định giữa chị và anh Đ1 không có con chung.

Về tài sản chung: Chị Phạm Thị Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm chị Đ đề nghị giải quyết theo quy định.

Tại phiên tòa hôm nay anh Nguyễn Văn Đ1 vắng mặt. Lời khai của anh Đ1 tại các buổi làm việc với Tòa án thể hiện: Anh kết hôn với chị Đ vào tháng 01/2019, kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện N tỉnh Nam Định (nay là xã R, tỉnh Ninh Bình). Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến tháng 02 năm 2025 thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau. Chị Đ đã tự bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở, vợ chồng anh sống ly thân từ tháng 02/2025 cho đến nay. Nay chị Đ xin ly hôn anh thì anh không nhất trí ly hôn.

Về con chung: Anh Nguyễn Văn Đ1 thống nhất giữa anh và chị Đ không có con chung.

Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn Đ1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

+ Về tố tụng: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến xét xử tại phiên tòa hôm nay Thẩm phán thụ lý giải quyết cũng như Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: Hôn nhân giữa chị Đ và anh Đ1 là hôn nhân tiến bộ, hợp pháp. Vợ chồng chung sống được thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống. Xét thấy hôn nhân giữa chị Đ và anh Đ1 không còn nên:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều 56 Luật hôn nhân và gia đình: Xử lý hôn giữa chị Phạm Thị Đ và anh Nguyễn Văn Đ1; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều Điều 147; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 6 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội tuyên chị Đ phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào lời trình bày của đương sự và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Chị Phạm Thị Đ và anh Nguyễn Văn Đ1 đều đăng ký hộ khẩu thường trú và hiện đang cư trú tại xã N, huyện N, tỉnh Nam Định (nay là xã R, tỉnh Ninh Bình). Chị Đ có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng thụ lý giải quyết vụ án chị xin ly hôn anh Đ1 và được Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng (nay là Toà án nhân dân khu vực 11 tỉnh Ninh Bình) thụ lý giải quyết là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự và và Nghị quyết số 81/2025/UBTVQH15 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[1.2] Tại phiên tòa hôm nay anh Nguyễn Văn Đ1 vắng mặt nhưng anh Đ1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do vì vậy, Tòa án xét xử vắng mặt anh Đ1 là có căn cứ và phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung: Cuộc hôn nhân giữa chị Phạm Thị Đ và anh Nguyễn Văn Đ1 kết hôn vào tháng 01 năm 2019 trên cơ sở tự nguyện, được UBND xã N, huyện N, tỉnh Nam Định (nay là xã R tỉnh Ninh Bình) cấp đăng ký kết hôn ngày 17/01/2019 là một hôn nhân tự do, tiến bộ và có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn vợ chồng đã có thời gian chung sống hạnh phúc. Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, vợ chồng kết hôn đã lâu mà chưa có con và anh Đ1 ham chơi không chịu khó làm ăn, gia đình hai bên hoà giải nhưng không thành. Chị Đ đã về nhà bố mẹ để ở nhưng anh Đ1 không quan tâm. Nay chị Đ xác định tình cảm vợ chồng giữa chị và anh Đ1 không còn nên đề nghị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng giải quyết cho chị được ly hôn Anh Đ1, anh Đ1 không nhất trí ly hôn. Xét việc xin ly hôn của chị Đ và quan điểm của anh Đông T kể từ khi chị Đ có đơn xin ly hộ Toà án đã triệu tập anh Đ1 lên để hoà giải nhưng anh Đ1 không hợp tác như vậy mâu thuẫn giữa chị Đ và anh Đ1 đã trầm trọng, hôn nhân đã tan vỡ mục đích hôn nhân không đạt được vì vậy chị Đ xin ly hôn anh Đ1 nên chấp nhận là phù hợp.

[3] Về con chung: Chị Phạm Thị Đ và anh Nguyễn Văn Đ1 đều thống nhất xác định vợ chồng không có con chung.

[4] Về tài sản chung vợ chồng: Chị Phạm Thị Đ và anh Nguyễn Văn Đ1 đều thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết vì vậy không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm chị Phạm Thị Đ phải nộp theo quy định của pháp luật.

[6] Xét đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.  
Vì các lẽ trên.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ các Điều 147; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 6 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1- Xử lý hôn giữa chị Phạm Thị Đ và anh Nguyễn Văn Đ1.

2- Án phí dân sự sơ thẩm chị Phạm Thị Đ phải nộp 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Đ đã nộp theo biên lai số 0001621 ngày 17/3/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 11 tỉnh Ninh Bình). Chị Đ đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt chị Đ, vắng mặt anh Đ1. Báo cho người có mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành dân sự.

#### **Nơi nhận:**

- Toà án nhân dân Tỉnh.
- VKSND khu vực 11 tỉnh Ninh Bình.
- THADS khu vực 11 tỉnh Ninh Bình.
- UBND xã Nghĩa Rạng Đông.
- Các đương sự.
- Lưu án văn

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Trần Trọng Ích**